TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 264/2019/HSST

Ngày: 18 - 7 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực
Thẩm phán: Ông Phạm Viết Hùng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Võ Thị Nam;
2. Ông Nguyễn Tùng;
3. Ông Trần Huỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Lệ Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 336/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2784/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Tiêu Văn S, tên gọi khác: H; giới tính: nam; S ngày 22 tháng 02 năm 1991, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Chợ, xã Đ, Hện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở:102/45 Phan H Ích, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: sửa xe gắn máy; con ông: Tiêu Văn H và bà: Huỳnh Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thanh Hậu - Luật sư, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

Người bị hại: Ông Trịnh Minh Th, S năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Chợ, xã Đ, Hện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng - có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tiêu Văn S, Võ Minh Q, và Trịnh Minh Th là bạn bè cùng quê tại xã Đ, Hện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Năm 2009 cả 03 người cùng đến Thành phố Hồ

Chí Minh làm nghề sửa xe gắn máy tại tiệm Thiện Xuân, số 533 Trường Chinh, Phường 14, quận Tân Bình. Q ở trọ chung với Th và Nguyễn Văn K (cùng quê Sóc Trăng) tại số 422 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân. S ở trọ tại số 102/45 Phan H Ích, Phường 15, quận Tân Bình. Khi đi làm chung, Th nói cho mọi người biết Q trả tiền phòng trọ cho K, dẫn đến những người làm chung cho rằng Q nuôi K.

Khoảng 16 giờ ngày 16/3/2017, S, K và Tiêu Văn N (anh ruột của S) cùng một số người bạn của S ngồi uống bia tại quán gần Khu công nghiệp Tân Bình. S nói cho K biết những người làm chung nói Q nuôi K. K bực tức nên gọi điện thoại trách Q. Dẫn đến việc giữa S và Q mâu thuẫn cãi nhau, thách thức đánh nhau.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, S chạy xe gắn máy không rõ biển số đến phòng trọ của người bạn tên Minh (không rõ lai lịch) gần Khu công nghiệp Tân Bình rủ Minh đi đánh nhau nhưng Minh không đồng ý. S đi vào nhà vệ S phòng trọ của Minh thì nhìn thấy 02 con dao để ở kệ chén, S liền lấy giấu trong người một con dao Thái Lan dài khoảng 22cm và lấy con dao dài khoảng 29 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi vát nhọt bỏ vào trong cốp yên xe gắn máy, rồi chạy đến phòng trọ của Q.

Khi đến trước phòng trọ của Q, S thấy Q đang đứng nói chuyện với K trong phòng trọ nên dừng xe lại, xuống xe và lấy con dao Thái Lan trong người ra cầm trên tay phải xông vào đánh Q. Q cũng đánh trả lại, S cầm dao đâm Q nhưng không trúng. K chạy đến can ngăn, tước dao trên tay S và ném vào sọt rác và đuổi S về. S lấy xe gắn máy chạy ra dựng trước cửa tiệm sửa xe gắn máy Hoài Ph số 422 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân (phía trước khu nhà trọ của Q). S đến đứng nói chuyện với anh Nhâm Hoài Ph (chủ tiệm) thì thấy Q được một người bạn chạy xe gắn máy đến chở đi, S liền mở cốp xe gắn máy lấy con dao dài 29 cm định đuổi theo Q thì được anh Ph can ngăn. Lúc này, anh Th từ trong phòng trọ đi ra hỏi S về việc đến đánh Q, S cho rằng anh Th bênh vực Q nên cầm dao chạy đến định đâm anh Th thì anh Ph can ngăn đẩy S ngã xuống đường. Anh Th bỏ chạy vào trong tiệm sửa xe Hoài Ph thì bị vấp té ngã ngửa. S đứng dậy tay phải cầm dao chạy đến đâm một nhát trúng vào vùng ngực bụng của anh Th, anh Th đưa chân lên chống đỡ thì S đâm liên tiếp 03 nhát trúng vào đùi trái, mặt ngoài cánh tay trái và mạn sườn trái. Anh Ph chạy đến ôm S kéo ra. Ông Nhâm Văn Ch (cha anh Ph) chạy đến cùng anh Ph tước lấy con dao trên tay S ném vào bên trong tiệm sửa xe. S ra ngoài lên xe gắn máy bỏ trốn. Anh Ph đưa anh Th đến Bệnh viện nhân dân 115 cấp cứu, điều trị thương tích đến ngày 21/4/2017 thì xuất viện.

Tiêu Văn S sau khi gây án đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra có Quyết định truy nã đối với S. Đến ngày 20/02/2019, S ra Công an Phường 15, quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 513/TgT.17 ngày 22/6/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của ông Trịnh Minh Th như sau:

- Vết thương vùng thượng vị lệch trái thấu ngực bụng gây đứt gần lìa một mảnh gan kích thước 03x01 cm, thủng dạ dày 02 lỗ, thủng cơ hoành l0 cm gây tràn máu và dịch dạ dày vào khoang màng phổi trái.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo kích thước 3,5x0,5cm tại mạn sườn trái; Một sẹo kích thước 0,3x0,4cm tại mặt sau trong đùi trái.

- Vết thương mặt ngoài, sau 1/3 giữa cánh tay trái gây đứt bán phần cơ delta, đã được điều trị khâu cơ, khâu vết thương, hiện còn sẹo kích thước 05x0,5cm tại cánh tay, ổn định.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 80% (Tám mươi phần trăm).

- Thương tích tại vùng thượng vị lệch trái do vật sắc nhọn gây ra, rất nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Thương tích tại mạn sườn trái và mặt trong đùi trái do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Thương tích tại cánh tay trái do vật sắc, vật sắc nhọn gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Vật chứng thu giữ: Một con dao dài 29 cm, cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu trắng.

Về dân sự: Ông Trịnh Minh Th yêu cầu bồi thường chi phí viện phí, chi phí nuôi bệnh và đi lại tái khám là 295.900.000 đồng, tiền tổn thất về sức khỏe là 62.400.000 đồng. Tổng cộng là 358.300.000 đồng. Gia đình Tiêu Văn S đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 244/CT-VKS-P2 ngày 11 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tiêu Văn S về tội: " Giết người " theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tiêu Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội đúng theo kết quả điều tra vụ án và nội dung bản cáo trạng. Trong phần tranh luận, bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, không tranh luận bổ sung. Bị cáo đồng ý với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của người bị hại tại phiên tòa và nói lời sau cùng bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại ông Trịnh Minh Th yêu cầu bị cáo Tiêu Văn S bồi thường thiệt hại gồm: các khoản chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất về sức khỏe tổng cộng là 358.300.000 đồng và đồng ý trừ vào số tiền đã nhận 50.000.000 đồng từ gia đình bị cáo, còn lại 308.300.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, đã phân tích tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tiêu Văn S về tội "Giết người"; đồng thời đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tiêu Văn S từ 14 năm đến 16 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo thỏa thuận tại phiên tòa và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Trong phần đối đáp tranh luận với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tiêu Văn S: đồng ý với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh và khung hình phạt truy tố bị cáo và tại phiên tòa đã đề nghị áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã đầu thú; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cãi; có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Tuy nhiên về mức hình phạt đề nghị là quá nặng, nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhẹ hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Tiêu Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/3/2017, tại trước nhà số 422 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, do mâu thuẫn và đánh nhau với Võ Minh Q. Ông Trịnh Minh Th bênh vực Võ Minh Q nên có lời nói với Tiêu Văn S. S đã dùng dao (dài khoảng 29 cm, cán bằng gỗ, mũi vát nhọn) đâm nhiều nhát trúng vào vùng ngực bụng, mặt sau đùi trái, mặt ngoài cánh tay trái và mạn sườn trái của ông Th gây thương tích, qua giám định tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 80% (thương tích rất nguy hiểm đến tính mạng nhưng do được cấp cứu kịp thời).

Như vậy có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Hành vi của Tiêu Văn S đã phạm vào tội "Giết người", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, quyền sống của người khác; làm mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân địa phương. Chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong S hoạt hàng ngày, bị cáo đã sử dụng vũ lực để giải quyết và cố ý phạm tội đến cùng. Ý thức chủ quan của bị cáo được thể hiện qua hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm, đâm, chém vào nhiều vị trí trên cơ thể bị hại một cách quyết liệt, có tính côn đồ, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, việc người bị hại không chết là ngoài mong muốn của bị cáo, thể hiện bị cáo quá xem thường kỷ cương và sự trừng phạt của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; bị cáo phạm tội chưa đạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống bình thường của xã hội thời gian dài, mới đủ sức cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Trên đây cũng là lập luận của Hội đồng xét xử đối với quyết định truy tố và ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; quan điểm bào chữa của Luật sư đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người bị hại tại phiên tòa là không trái pháp luật nên Tòa ghi nhận. Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 308.300.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng hiện đang tạm giữ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Tiêu Văn S 16 (mười sáu) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 20 tháng 02 năm 2019.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các Điều 357, 468, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Tiêu Văn S phải bồi thường tiếp cho ông Trịnh Minh Th số tiền 308.300.000 (ba trăm lẻ tám triệu ba trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày ông Trịnh Minh Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thực hiện hết khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài khoảng 29cm, cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại màu trắng, bản lưỡi chỗ rộng nhất khoảng 05cm, mũi vát nhọn; 01 (một) mẫu máu thu tại hiện trường.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 356/19 ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 15.415.000 (mười lăm triệu bốn trăm mười lăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS TP. HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- Luật sư; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trực